

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**
Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hoà, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn S, sinh năm: 1967

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1976

Đều trú tại: xóm Đ, xã H, thị xã TH, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị H.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất vợ chồng có 02 (hai) con chung là Phan Thị Thu A, sinh ngày 25/4/1994 và Phan Thị Bích Q, sinh ngày 03/10/1999. Hai con chung nay đã trưởng thành, có công việc ổn định nên anh S, chị H không yêu cầu toà án giải quyết.

* Về quan hệ tài sản: anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu toà án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Phan Văn Sthỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008499 ngày 24/11/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh S số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Thái Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã H để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 14/12/1992);*
- *Lưu hồ sơ.*

Thái Thị Hà

